

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2022/HS-ST**
Ngày 23/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Huỳnh Quốc Diện**

2/ Bà **Nguyễn Hải Anh**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 về tội “Đánh bạc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

01/ **Trương Thị N (M)**; sinh năm 1964 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương L (Chết) và bà Huỳnh Thị L (chết); Chồng tên Huỳnh Chiêu T (Chết) và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không.

Tuy nhiên, vào ngày 30/9/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử án 06 tháng án treo theo bản án số 43/2013/HS-ST, đã xóa án tích.

Bị cáo cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

02/ **Nguyễn Huỳnh N1**; sinh năm 1993 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Chung cư Ngô Tất Tố, phường 13, quận T, thành phố M; Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Thợ làm Nail; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962 và bà Huỳnh Hồng N, năm 1962; Chồng tên Lâm Quốc K, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 02 người con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

03/**Phạm Kim C**; sinh năm 1982 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hồng P, sinh năm 1962 và bà Mã Kim T, sinh năm 1962; Chồng tên Bùi Chí M, sinh năm 1971 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

04/ **Phan Thị Thu N2**; sinh năm 1959 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thiều Văn T (chết) và bà Quách Thị H (chết); Chồng tên Huỳnh Dương T (chết- liệt sĩ); Chồng Hồ Văn K (không xác định năm sinh) và có 02 người con lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh G.

2/ Chị **Trình Ngọc Y**, sinh năm 1970 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh G

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 25 tháng 06 năm 2021 Phạm Kim C, Trương Thị N, Nguyễn Huỳnh N1, Phan Thị Thu N2 cùng một số đối tượng khác tiến hành đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức bài binh 6 lá tính điểm đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Lực lượng công an xã T, huyện T, tỉnh G bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: tiền trên chiếu bạc là 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm ngàn đồng); Tiền trên người của những người tham gia đánh bạc là 22.480.000 đồng, 42 lá bài tây loại bài 52 lá đã qua sử dụng, 01 chiếc chiếu lác màu đỏ. Quá trình bắt quả tang thì một số đối tượng đánh bạc chạy thoát.

Sau khi bị bắt các đối tượng trên được đưa về trụ sở Công an xã T để làm việc. Tại đây các đối tượng tham gia đánh bạc đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận cụ thể như sau:

01. Nguyễn Huỳnh N1: Vào khoảng 14 giờ ngày 25 tháng 6 năm 2021 N1 đi công việc tại khu dân cư ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Khi vào khu dân cư N1 thấy có hơn 10 người đang đánh bạc thắng thua bằng tiền tại một nền đất trống. Lúc này, N1 đem theo số tiền 798.000 đồng nên vào tham gia đánh bạc cùng với Trương Thị N, Phạm Kim C, Phan Thị Thu N2 và một số người khác.

Khi vào chơi thì N1 cùng với một người phụ nữ (không xác định nhân thân lai lịch đặt chung một tụ 100.000 đồng (mỗi người hùn 50.000 đồng). Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Thu giữ trên người của N1 số tiền 748.000 đồng.

2. Phan Thị Thu N2: Vào buổi trưa ngày 25 tháng 6 năm 2021, N2 đi đến khu dân cư ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang để gom tiền chơi hụi. Khi vào khu dân cư N2 thấy có hơn 10 người đang đánh bạc thắng thua bằng tiền tại một nền đất trống. Lúc này, N2 mang theo số tiền 21.712.000 đồng (trong đó 422.000 đồng là tiền riêng của N2 để trong túi áo, còn lại 21.290.000 đồng là tiền N2 vừa gom hụi N2 để riêng ở túi xách bên ngoài), N2 đem ra số tiền 422.000 đồng để đánh bạc N2 đặt chung với C một tụ 100.000 đồng (mỗi người hùn 50.000 đồng). Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Thu giữ trên người của N2 số tiền 21.562.000 đồng (Trong đó số tiền đánh bạc còn lại là 272.000 đồng).

3. Phạm Kim C: Vào lúc khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2021, C đi công việc tại khu dân cư ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Khi vào khu dân cư C thấy có Trương Thị N, Nguyễn Huỳnh N1, Phan Thị Thu N2 và khoảng 10 người khác đang đánh bạc thắng thua bằng tiền tại một nền đất trống. Lúc này, C có 200.000 đồng nên vào tham gia chơi đánh bạc. Khi vào chơi thì C cùng với Phan Thị Thu N2 đặt một tụ 100.000 đồng (mỗi người hùn 50.000 đồng). Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Do số tiền đánh bạc C để trên chiếu bạc nên Công an không thu giữ gì của C .

4. Trương Thị N: Vào buổi trưa ngày 25 tháng 6 năm 2021 N đi đến khu dân cư ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang để tìm người thân. Khi vào khu dân cư N thấy có hơn 10 người đang đánh bạc thắng thua bằng tiền tại một nền đất trống. Lúc này N có 200.000 đồng nên vào tham gia đánh bạc cùng với Phạm Kim C, Nguyễn Huỳnh N1, Phan Thị Thu N2 và một số người khác. Khi vào chơi thì N cùng với một người phụ nữ (không xác định nhân thân lai lịch đặt chung một tụ 100.000 đồng (mỗi người hùn 50.000 đồng). Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Thu giữ trên người N số tiền 100.000 đồng.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra cũng đã tiến hành mời một số đối tượng đã tham gia đánh bạc tại sòng bạc trên những đến thời điểm bắt quả tang đã không còn tham gia chơi gồm:

01. Nguyễn Thị T: Vào buổi trưa ngày 25 tháng 6 năm 2021, T đến khu dân cư ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang để bán vé số. Khi đi ngang bãi đất trống T thấy đang có tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh 6 lá nên T lấy ra 100.000 đồng tham gia đánh bạc. Bà T tham gia chơi được 3 bàn, thắng được số tiền 150.000 đồng thì nghỉ đánh bạc và nhường chỗ lại cho Phạm

Kim C. Sau đó, bà Thảo ra ngoài ngồi bán vé số và đứng xem đánh bạc. Số tiền đánh bạc thắng 150.000 đồng T đã rút mất khi công an bắt quả tang, còn số tiền đánh bạc 100.000 đồng T đã giao nộp cho Cơ quan Công an.

2. Trình Ngọc Y: Vào buổi trưa ngày 25 tháng 6 năm 2021, Y đến nhà người thân tại khu dân cư ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang để phụ bán nước uống. Y thấy tại bãi đất trống gần đó có tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh 6 lá. Lúc này, Y có số tiền 120.000 đồng nên Y đi đến sòng bạc và lấy ra 50.000 đồng để tham gia đánh bạc, Y đặt cùng với 01 người phụ nữ một tụ 100.000 đồng (không xác định họ tên, địa chỉ). Đánh bạc được một bàn Y thua hết 50.000 đồng thì nghỉ chơi và ra bên ngoài đứng xem. Quá trình điều tra Công an mời Y để làm việc Y đã giao nộp 70.000 đồng cho Cơ quan Công an.

Áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;

Các bị cáo N1, N, C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo Phan Thị Thu N2 có tình tiết giảm nhẹ do là vợ liệt sĩ.

2. Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã tiến hành thu giữ và nhập kho vật chứng các đồ vật gồm:

- 01 (một) chiếc chiếu lác màu đỏ đã qua sử dụng;

- 42 lá bài tây (loại bài 52 lá) đã qua sử dụng;

Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Tiền Việt Nam 28.080.000 đồng.

Trong đó, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.720.000 đồng gồm: tiền thu trên chiếu bạc là 5.600.000 đồng; Tiền thu trên người của các đối tượng dùng vào việc đánh bạc: N2 là 272.000 đồng, N là 100.000 đồng, N1 là 748.000 đồng.

Trả lại cho Phan Thị Thu N2 số tiền không liên quan đến việc đánh bạc là: 21.290.000 đồng.

Trả lại cho Trình Ngọc Y số tiền 70.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc.

Các vật chứng hiện đang được quản lý tại Kho vật chứng của Công an huyện Châu Thành.

* Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại các đồ vật không liên quan đến vụ án gồm:

- Trả lại cho Phan Thị Thu N2 một điện thoại di động bàn phím nhấn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI: 356005085509338, đã qua sử dụng

- Trả cho Nguyễn Thị T một điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 359583050626730, đã qua sử dụng;

- Trả cho Trương Thị N một điện thoại di động bàn phím bấm nhãn hiệu ACE màu đen, số IMEI: 359053911670921; đã qua sử dụng;

- Trả cho Phạm Kim C một điện thoại di động bàn phím bấm nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen, số IMEI: 352821021373165; đã qua sử dụng;

- Trả cho Nguyễn Huỳnh N1 một điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG M51 màu đen, số IMEI: 353544561983156, đã qua sử dụng;

Đối với đối tượng gồm Trình Ngọc Y và Nguyễn Thị T có hành vi tham gia đánh bạc. Tuy nhiên tại thời điểm bắt quả tang Y và T không còn tham gia đánh bạc nữa. Vì vậy, không tiến hành xử lý hình sự đối với Y và T. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý hành chính đối với hai người này về hành vi đánh bạc.

Đối với một số người tham gia đánh bạc đã bỏ chạy Công an bắt quả tang sòng bạc. Do Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng trên nên chưa thể làm việc được. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-CT ngày 05/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Trương Thị N, Nguyễn Huỳnh N1, Phạm Kim C và Phan Thị Thu N2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo **Trương Thị N, Nguyễn Huỳnh N1, Phạm Kim C và Phan Thị Thu N2** phạm tội “Đánh bạc”.

Và đề nghị Hội đồng xét xử:

01/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Thị N** từ 30 triệu đến 35 triệu đồng.

02/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Huỳnh N1** từ 25 triệu đến 30 triệu đồng

03/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Kim C** từ 25 triệu đến 30 triệu đồng;

04/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phan Thị Thu N2** từ 20 triệu đến 25 triệu đồng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc chiếu lác màu đỏ đã qua sử dụng và 42 lá bài tây (loại bài 52 lá) đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam số tiền là 6.720.000 đồng gồm: tiền thu trên chiếu bạc là 5.600.000 đồng; Tiền thu trên người của các đối tượng dùng vào việc đánh bạc: N2 là 272.000 đồng, N là 100.000 đồng, N1 là 748.000 đồng.

- Trả lại cho các bị cáo Phan Thị Thu N2 số tiền không liên quan đến việc đánh bạc là: 21.290.000 đồng và bị cáo Trình Ngọc Y số tiền 70.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Các bị cáo được nói lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vì động cơ vụ lợi nên vào ngày 25 tháng 6 năm 2021 Nguyễn Huỳnh N1, Phan Thị Thu N2, Phạm Kim C và Trương Thị N và một số người khác đã cùng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức bài binh 6 lá tại khu đất trống trong khu dân cư Tân Bình thuộc ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tàn. Tang vật trên chiếu bạc gồm: tiền trên chiếu bạc là 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm ngàn đồng); Tiền trên người chứng minh được dùng để đánh bạc là 1.120.000 đồng, 42 lá bài tây loại bài 52 lá đã qua sử dụng, 01 chiếc chiếu lác màu đỏ.

Căn cứ tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322*

của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”;Như vậy việc các bị cáo Nguyễn Huỳnh N1, Phan Thị Thu N2, Phạm Kim C và Trương Thị N tham gia đánh bạc với hình thức bài binh 6 lá và số tiền bắt quả tang trên chiếu bạc mà các bị cáo dùng để đánh bạc trên 5.000.000 đồng (5.600.000 đồng) đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án và đây còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cho xã hội mà không thể lường trước được. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực, nhận thức được “Đánh bạc” dưới hình thức bài binh 6 lá là một tệ nạn xã hội đã được pháp luật nghiêm cấm. Thế nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi máu đồ đen mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật tìm mọi cách để thực hiện hành vi phạm tội của mình, cố ý tụ tập lại để sát phạt ăn thua tiền lẫn nhau và trong ngày bắt quả tang số tiền mà các bị cáo tham gia có trên chiếu bạc là 5.600.000 đồng đều này cho thấy các bị cáo đã tham gia sát phạt mà không nghĩ gì đến hậu quả mà bản thân cũng như gia đình các bị cáo phải gánh chịu. HĐXX nhận thấy bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành và có gia đình lẽ ra các bị cáo phải biết lao động chân chính để lo cho gia đình và nuôi dạy con cái, thế nhưng với lối sống buôn thả các bị cáo cứ lao đầu vào con đường phạm tội để rồi hôm nay phải chịu sự nghiêm trị của pháp luật. Với hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX nhận định cần có mức án tương xứng để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ:

- Đối với các bị cáo Nguyễn Huỳnh N1, Phạm Kim C: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; nhân thân các bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Trương Thị N: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

- Đối với bị cáo Phan Thị Thu N2: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trình độ văn hóa thấp nên việc am hiểu pháp luật phần nào bị hạn chế, bị cáo là vợ của liệt sĩ nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, HĐXX nghị án sẽ xem xét hình phạt khi lượng hình đối với từng bị cáo để có mức án phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện VKS tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với số tiền thu trên chiếu bạc là 5.600.000 đồng; Tiền thu trên người của các đối tượng dùng vào việc đánh bạc: Nga là 272.000 đồng, Nhung là 100.000 đồng, Nhâm là 748.000 đồng. Tổng cộng là 6.720.000 đồng đã tạm giữ trong vụ án, đây là tiền tiền thu lợi bất chính và dùng vào việc phạm tội nên cần phải xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

7.2 Đối với 01 (một) chiếc chiếu lác màu đỏ đã qua sử dụng và 42 lá bài tây (loại bài 52 lá) đã qua sử dụng đây là vật chứng dùng vào việc đánh bạc đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

7.3. Đối với số tiền 21.290.000 đồng của Phan Thị Thu N2 và số tiền 70.000 đồng của Trình Ngọc Y. Trong quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền trên không liên quan đến việc phạm tội nên xử trả lại cho Phan Thị Thu N2 và Trình Ngọc Y là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Xử buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Trương Thị N phạm tội: “Đánh bạc”.

01/ Xử phạt bị cáo **Trương Thị N 30** (Ba mươi) triệu đồng, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh N1 phạm tội: “Đánh bạc”.

02/ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huỳnh N1 25** (Hai mươi lăm) triệu đồng, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Kim C phạm tội: “Đánh bạc”.

03/ Xử phạt bị cáo **Phạm Kim C 25** (Hai mươi lăm) triệu đồng, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Thu N2 phạm tội: “Đánh bạc”.

04/ Xử phạt bị cáo **Phan Thị Thu N2 20** (Hai mươi) triệu đồng, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền trên chiếu bạc là 5.600.000 đồng; Tiền thu trên người của các đối tượng dùng vào việc đánh bạc: Nga là 272.000 đồng, N là 100.000 đồng, N1 là 748.000 đồng. Tổng cộng là 6.720.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc chiếu lác màu đỏ đã qua sử dụng và 42 lá bài tây (loại bài 52 lá) đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Phan Thị Thu N2 số tiền 21.290.000 đồng và trả lại cho Trình Ngọc Y số tiền 70.000 đồng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 03/QĐ-VKSCT ngày 05/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc các bị cáo Nguyễn Huỳnh N1, Phan Thị Thu N2, Phạm Kim C và Trương Thị N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong